

Bản án số: 108/2022/HNGĐ-ST.

Ngày: 02-12-2022

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đinh Hữu Cải;
- Ông Nguyễn Văn Thượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Giàu – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 255/2022/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Trương Trúc T, sinh năm 1989;

Cư trú tại: Tổ 4, khu phố N, thị trấn N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1989;

Cư trú tại: Tổ 4, khu phố N, thị trấn N, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 10 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Trương Trúc T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thanh H tự nguyện chung sống với nhau năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Quá trình chung sống không hạnh phúc từ khi mới kết hôn, nguyên nhân do anh H thường xuyên đi nhậu, say rượu không kiểm soát được bản thân, có hành vi chửi bới, xúc phạm chị. Ngày 07/9/2022 anh H nhậu say,

mất ý thức và đánh chị hai cái vào mặt. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn và chị không thể tiếp tục chung sống với anh H, nên nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17 tháng 10 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thanh H trình bày:

Về hôn nhân: Anh H thống nhất với lời trình bày của chị Trần Trương Trúc T về thời gian chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do anh có 03 lần nhậu say, khi say rượu anh sẽ bị mất ý thức, có những lời nói không hay đối với chị T. Lần cuối cùng vào ngày 07/9/2022 do uống say anh có chửi và đánh chị T hai cái vào mặt. Anh thừa nhận sai lầm của bản thân, tuy nhiên anh còn thương chị Trinh nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị T không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh H không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Chị Trần Trương Trúc T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn; anh Nguyễn Thanh H không đồng ý ly hôn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã tuân thủ theo trình tự thủ tục, thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án:

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn giữa chị Trần Trương Trúc T đối với anh Nguyễn Thanh H.

+ Về nuôi con chung: Chị Trần Trương Trúc T và anh Nguyễn Thanh H không có con chung.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Trương Trúc T và anh Nguyễn Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Trần Trương Trúc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân:

[1.1] Chị Trần Trương Trúc T và anh Nguyễn Thanh H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử nhận định đây là hôn nhân hợp pháp.

[1.2] Xét yêu cầu ly hôn của chị Trần Trương Trúc T, thấy rằng: Quá trình chung sống từ năm 2017 chị T và anh H phát sinh mâu thuẫn do anh H thường xuyên uống rượu và chửi bới, xúc phạm chị T. Lời trình bày của chị Trinh phù hợp với lời khai của anh H và kết quả xác minh tại địa phương. Quá trình giải quyết vụ án, anh H không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ. Tuy nhiên mâu thuẫn giữa chị T và anh H kéo dài từ năm 2017 nhưng đến nay anh H không có biện pháp nào để thay đổi bản thân, hòa giải, hàn gắn tình cảm với vợ. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh H ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Trương Trúc T và anh Nguyễn Thanh H.

[3] Về nuôi con chung: Chị Trần Trương Trúc T và anh Nguyễn Thanh H không có con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Trương Trúc T và anh Nguyễn Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên cần ghi nhận.

[5] Về án phí: Chị Trần Trương Trúc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Trương Trúc T và anh Nguyễn Thanh H.

2. Về nuôi con chung: Chị Trần Trương Trúc T và anh Nguyễn Thanh H không có con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Trương Trúc T và anh Nguyễn Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Trương Trúc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu

số 0007580 ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chị T đã nộp đủ tiền án phí.

5. Quyền kháng cáo: Chị Trần Trương Trúc T và anh Nguyễn Thanh H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng Ktr-NV-THA, TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- UBND thị trấn Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Hà

